

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP
THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN/
PHU YEN WATER SUPPLY
AND SEWERAGE JOINT
STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM/
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số/Number: 103/TB-CTN

Đắk Lắk, ngày 19 tháng 9 năm 2026

Dak Lak, September 19, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EWTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/ To: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Hanoi Stock Exchange.

1. Tên tổ chức/ *Name of organization*: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN/ PHU YEN WATER SUPPLY AND SEWERAGE JOINT STOCK COMPANY**

- Mã chứng khoán/ *Stock code*: PWS
- Địa chỉ/ *Address*: **05 Hải Dương, Phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk/ 05 Hai Duong Street, Tuy Hoa Ward, Dak Lak Province.**
- Điện thoại liên hệ/ *Tel*: **0257.3823557** Fax: **Không/ None**
- Email: **ctnphuyen@gmail.com**

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of disclosure*:

Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất thường bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc chấm dứt hoạt động của Dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận và thực hiện dự án khác thay thế tại Nghị quyết số 03/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/9/2026.

Resolution of the Extraordinary General Meeting of Shareholders adopted via a written consultation of shareholders regarding the termination of the project "Investment in upgrading and expanding the water supply system for Tuy Hoa City and adjacent areas" and the implementation of a replacement project, as set forth in Resolution No. 03/2026/NQ-ĐHĐCĐ dated September 18, 2026.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên vào **ngày 19/9/2026** tại đường dẫn.

*This information was published on the website of Phu Yen Water Supply and Sewerage Joint Stock Company on **September 19, 2026** at the following link:*

<http://capthoatnuocpy.com.vn/tin-doanh-nghiep-cong-bo.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby declare that the information published above is true and accurate, and we assume full legal responsibility for the content of the published information./.



Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Nghị quyết số 03/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/9/2026/ Resolution No. 03/2026/NQ-GMS dated September 18, 2026;
- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 18/9/2026/ Minutes of vote counting for the written consultation of shareholders dated September 18, 2026;
- Báo cáo số 73/BC-CTN ngày 10/8/2026/ Report No. 73/BC-CTN dated August 10, 2026;
- Tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 19/8/2026 của Hội đồng quản trị Công ty/ Proposal No. 09/TTr-HĐQT dated August 19, 2026, of the Company's Board of Directors

Đại diện tổ chức **Organization representative**

Người đại diện theo pháp luật

Legal representative

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



**Phạm Hoàng Lợi/
Pham Hoang Loi**



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Đắk Lắk, ngày 18 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc chấm dứt hoạt động của Dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận và thực hiện dự án khác thay thế

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên (Công ty);

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty tại Báo cáo số 73/BC-CTN ngày 10/8/2026 và đề nghị của Hội đồng quản trị Công ty tại Tờ trình số 09/TTr-CTN ngày 19/8/2026;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên tổ chức kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của Ban kiểm soát ngày 18/9/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấm dứt hoạt động dự án "Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận" đã được chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của UBND tỉnh Phú Yên (nay là UBND tỉnh Đắk Lắk).

Giao Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục tiếp theo để chấm dứt hoạt động dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư. Tổ chức rà soát, thực hiện việc nghiệm thu, thanh lý các hợp đồng đã ký kết phục vụ dự án; xử lý các quyền, nghĩa vụ, chi phí phát sinh và các nội dung tài chính có liên quan theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 2. Thống nhất chủ trương đầu tư dự án thay thế dự án "Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận".

Giao Hội đồng quản trị căn cứ thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ Công ty để quyết định đầu tư dự án theo đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty tại Báo cáo số 73/BC-CTN ngày 10/8/2026.



Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty, các đơn vị trực thuộc Công ty và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. /: *[Signature]*

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Website Công ty;
- Tổ CBTT;
- Lưu: HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Tấn Thuận



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 18 tháng 9 năm 2026

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên (Công ty);

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2026/NQ-HĐQT ngày 17/8/2026 của Hội đồng quản trị về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để quyết định chấm dứt hoạt động của Dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận và thực hiện dự án khác thay thế; việc tiếp nhận tài sản hạ tầng nước sạch được đầu tư từ ngân sách nhà nước;

Căn cứ Công văn số 14/CV-HĐQT ngày 07/9/2026 của Hội đồng quản trị Công ty về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản;

Căn cứ Quyết định số 12/2026/QĐ-HĐQT ngày 10/9/2026 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thành lập Ban kiểm phiếu để kiểm phiếu việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản;

Hôm nay, vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 18/9/2026, tại trụ sở Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên, số 05 Hải Dương, phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk, Ban kiểm phiếu để kiểm phiếu việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản với thành phần gồm:

I. Ban Kiểm phiếu:

- | | |
|---|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Tấn Thuận, Chủ tịch HĐQT | : Trưởng ban |
| 2. Ông Nguyễn Phú Liệu, TV HĐQT | : Thành viên |
| 3. Ông Lê Gia Vĩnh, Người phụ trách quản trị Công ty | : Thành viên |
| 4. Ông Phan Bá Duy, nhân viên Phòng Tài chính – Kế toán | : Thành viên |
| 5. Bà Đinh Thị Thanh Huyền, nhân viên phòng Pháp chế | : Thư ký. |

II. Người giám sát kiểm phiếu:

1. Bà Nguyễn Thị Thu - thành viên Ban kiểm soát;
2. Bà Nguyễn Ngọc Diễm Trang - cổ đông không phải là người quản lý;
3. Bà Đặng Mai Thanh Như - cổ đông không phải là người quản lý.

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC LẤY Ý KIẾN

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên
- Địa chỉ: 05 Hải Dương, Phường Tuy Hòa, Tỉnh Đắk Lắk

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4400115690 do Phòng Quản lý doanh nghiệp – Sở Tài chính tỉnh Đắk Lắk cấp đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 17/07/2026.

B. MỤC ĐÍCH VÀ CÁC VẤN ĐỀ CẦN LẤY Ý KIẾN

1. Mục đích lấy ý kiến:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để quyết định chấm dứt hoạt động của Dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận và thực hiện dự án khác thay thế; việc tiếp nhận tài sản hạ tầng nước sạch được đầu tư từ ngân sách nhà nước theo Công văn số 14/CV-HĐQT ngày 07/9/2026 của Hội đồng quản trị.

2. Các vấn đề cần lấy ý kiến:

2.1. Nội dung 1: Quyết định chấm dứt hoạt động dự án "Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận" đã được chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của UBND tỉnh Phú Yên (nay là UBND tỉnh Đắk Lắk). Giao Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục tiếp theo để chấm dứt hoạt động dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư. Tổ chức rà soát, thực hiện việc nghiệm thu, thanh lý các hợp đồng đã ký kết phục vụ dự án; xử lý các quyền, nghĩa vụ, chi phí phát sinh và các nội dung tài chính có liên quan theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2.2. Nội dung 2: Thống nhất chủ trương đầu tư dự án thay thế dự án "Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận". Giao Hội đồng quản trị căn cứ thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ Công ty để quyết định đầu tư dự án theo đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty tại Báo cáo số 73/BC-CTN ngày 10/8/2026.

2.3. Nội dung 3: Thông qua việc tiếp nhận các tài sản kết cấu hạ tầng nước sạch được đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước và ghi tăng vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Nghị định số 43/2022/NĐ-CP và thay đổi vốn điều lệ của Công ty theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

C. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

1. Thống kê chung:

1.1 Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết là **225 cổ đông, sở hữu/đại diện 38.363.579 cổ phần**, tương ứng **38.363.579 quyền biểu quyết** của Công ty, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (**01 cổ phần tương ứng 01 quyền biểu quyết**) (theo Danh sách cổ đông chốt ngày 03/9/2026 của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam).

1.2. Số phiếu lấy ý kiến được phát ra là **226 phiếu** (Mỗi cổ đông có quyền biểu quyết được gửi 01 phiếu; riêng cổ đông nhà nước là Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk được gửi 02 phiếu lấy ý kiến cho 02 người đại diện vốn).

1.3. Tổng số phiếu gửi về Công ty trước 11 giờ 30 phút ngày 18/9/2026 là **89 phiếu**, tương ứng với **37.947.685** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 98,916% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (*Danh sách cổ đông tham gia biểu quyết đính kèm Biên bản này*)

- Số phiếu hợp lệ: 84 phiếu, tương ứng với số lượng 37.940.259 cổ phần, chiếm 98,897 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: 05 phiếu, tương ứng với số lượng 7.426 cổ phần, chiếm 0,019% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

1.4. Phương thức gửi Phiếu lấy ý kiến: Gửi trực tiếp, qua Bưu điện hoặc Email.

2. Kết quả kiểm phiếu với từng nội dung:

2.1. Nội dung 1: Quyết định chấm dứt hoạt động dự án "Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận" đã được chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của UBND tỉnh Phú Yên (nay là UBND tỉnh Đắk Lắk). Giao Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục tiếp theo để chấm dứt hoạt động dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư. Tổ chức rà soát, thực hiện việc nghiệm thu, thanh lý các hợp đồng đã ký kết phục vụ dự án; xử lý các quyền, nghĩa vụ, chi phí phát sinh và các nội dung tài chính có liên quan theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Stt	Ý kiến	Số phiếu	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ %
1	Tán thành	75	37.915.151	38.363.579	98,831
2	Không tán thành	01	1.000	38.363.579	0,003
3	Không có ý kiến	08	24.108	38.363.579	0,063

2.2. Nội dung 2: Thống nhất chủ trương đầu tư dự án thay thế dự án "Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận". Giao Hội đồng quản trị căn cứ thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ Công ty để quyết định đầu tư dự án theo đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty tại Báo cáo số 73/BC-CTN ngày 10/8/2026.

Stt	Ý kiến	Số phiếu	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ %
1	Tán thành	75	23.181.851	38.363.579	60,427
2	Không tán thành	02	6.000	38.363.579	0,016
3	Không có ý kiến	07	14.752.408	38.363.579	38,454

2.3. Nội dung 3: Thông qua việc tiếp nhận các tài sản kết cấu hạ tầng nước sạch được đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước và ghi tăng vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Nghị định số 43/2022/NĐ-CP và thay đổi vốn điều lệ của Công ty theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Stt	Ý kiến	Số phiếu	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ %
1	Tán thành	54	14.949.726	38.363.579	38,969
2	Không tán thành	12	22.932.225	38.363.579	59,776
3	Không có ý kiến	18	58.308	38.363.579	0,152

D. CÁC VẤN ĐỀ ĐƯỢC THÔNG QUA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty và kết quả kiểm phiếu tại Mục C của biên bản này, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên thông qua các vấn đề được Hội đồng quản trị Công ty lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản như sau:

Nội dung 1. Quyết định chấm dứt hoạt động dự án "Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận" đã được chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của UBND tỉnh Phú Yên (nay là UBND tỉnh Đắk Lắk). Giao Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục tiếp theo để chấm dứt hoạt động dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư. Tổ chức rà soát, thực hiện việc nghiệm thu, thanh lý các hợp đồng đã ký kết phục vụ dự án; xử lý các quyền, nghĩa vụ, chi phí phát sinh và các nội dung tài chính có liên quan theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Tỉ lệ tán thành: 98,831% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

(Căn cứ khoản 4 Điều 148 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và khoản 2 Điều 20 Điều lệ Công ty)

Nội dung 2. Thống nhất chủ trương đầu tư dự án thay thế dự án "Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận". Giao Hội đồng quản trị căn cứ thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ Công ty để quyết định đầu tư dự án theo đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty tại Báo cáo số 73/BC-CTN ngày 10/8/2026.

Tỉ lệ tán thành: 60,427% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

(Căn cứ khoản 4 Điều 148 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và khoản 2 Điều 20 Điều lệ Công ty)

E. CÁC VẤN ĐỀ KHÔNG ĐƯỢC THÔNG QUA

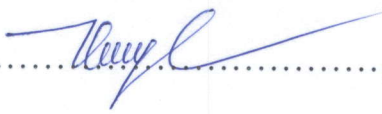
Nội dung 3. Thông qua việc tiếp nhận các tài sản kết cấu hạ tầng nước sạch được đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước và ghi tăng vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Nghị định số 43/2022/NĐ-CP và thay đổi vốn điều lệ của Công ty theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Tỉ lệ tán thành: 38,969% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

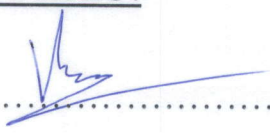
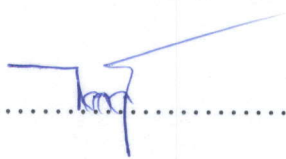
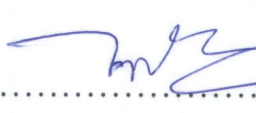
(Căn cứ khoản 4 Điều 148 Luật Doanh nghiệp năm 2020; khoản 2 Điều 6 và khoản 2 Điều 20 Điều lệ Công ty)

Công tác kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản kết thúc lúc 17 giờ 00 phút cùng ngày. Biên bản kiểm phiếu gồm 05 trang, được lập thành 01 bản và được lưu tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên.

BAN KIỂM PHIẾU:

1. Ông Nguyễn Tấn Thuận, Trưởng ban :..... 
2. Ông Nguyễn Phú Liệu, thành viên :..... 
3. Ông Lê Gia Vĩnh, thành viên :..... 
4. Ông Phan Bá Duy, thành viên :..... 
5. Bà Đinh Thị Thanh Huyền, thành viên :..... 

NGƯỜI GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU:

1. Bà Nguyễn Thị Thu, thành viên Ban :..... 
kiểm soát
2. Bà Nguyễn Ngọc Diễm Trang, cổ :..... 
đồng không phải là người quản lý
3. Bà Đặng Mai Thanh Như, cổ :..... 
đồng không phải là người quản lý

Đắk Lắk, ngày 18 tháng 9 năm 2026

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM GIA BIỂU QUYẾT
LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN NĂM 2026**
(Kèm theo Biên bản kiểm phiếu ngày 18/9/2026 của Ban kiểm phiếu)

Tính đến **11 giờ 30 phút ngày 18/9/2026** là thời hạn gửi lại Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để quyết định chấm dứt hoạt động của Dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận và thực hiện dự án khác thay thế; việc tiếp nhận tài sản hạ tầng nước sạch được đầu tư từ ngân sách nhà nước theo Công văn số 14/CV-HĐQT ngày 07/9/2026 của Hội đồng quản trị Công ty về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Ban kiểm phiếu lập danh sách cổ đông tham gia biểu quyết có phiếu biểu quyết gửi về đúng hạn cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Số ĐKSH	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Hình thức nhận phiếu biểu quyết
1	Phan Đức Thắng	054070005205	1.000	Gửi trực tiếp
2	Trần Thị Thanh Huyền	026170003472	1.800	Gửi trực tiếp
3	Phạm Bá Sang	054068014982	2.500	Gửi trực tiếp
4	Văn Thị Thu Tâm	054169003745	6.800	Gửi trực tiếp
5	Nguyễn Thị Thu Thúy	054182006839	800	Gửi trực tiếp
6	Nguyễn Thị Thu Thúy	054182006839	508	Gửi trực tiếp
7	Nguyễn Thị Ngọc Tiên	221207664	6.100	Gửi trực tiếp
8	Phạm Thị Luyện	054179005641	5.200	Gửi trực tiếp
9	Nguyễn Thị Cẩm Tú	054182006591	200	Gửi trực tiếp
10	Bùi Thị Thúy	054164001315	5.168	Gửi trực tiếp
11	Trần Quang Vinh	054074011070	5.000	Gửi trực tiếp
12	Nguyễn Duy Khiêm	054063013778	5.000	Gửi trực tiếp
13	Nguyễn Tường Linh	054082005728	6.000	Gửi trực tiếp

Stt	Họ và tên	Số ĐKSH	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Hình thức nhận phiếu biểu quyết
14	Đỗ Nhật Trí	054082009242	3.500	Gửi trực tiếp
15	Trần Hậu Hà	042059012543	3.400	Gửi trực tiếp
16	Lê Thị Sửu	054167007298	1.900	Gửi trực tiếp
17	Lê Đức Đại	038066022534	5.200	Gửi trực tiếp
18	Trần Ngọc Phúc	054185007851	1.000	Gửi trực tiếp
19	Huỳnh Thị Ngọc	054190013025	1.635	Gửi trực tiếp
20	Nguyễn Ngọc Diễm Trang	054187004737	5.300	Gửi trực tiếp
21	Nguyễn Lê Hoàng Phúc	054096007391	26	Gửi trực tiếp
22	Phạm Đình Cường	054072003768	3.000	Gửi trực tiếp
23	Nguyễn Bá Thi	221144707	2.600	Gửi trực tiếp
24	Nguyễn Đại Huynh	038077012835	17.800	Gửi trực tiếp
25	Nguyễn Ngô Phi Triển	054085010679	2.000	Gửi trực tiếp
26	Nguyễn Trung Nghĩa	054084012038	3.700	Gửi trực tiếp
27	Trần Trọng Hiếu	221135720	5.500	Gửi trực tiếp
28	Lương Vĩnh Khánh	054085006663	5.100	Gửi trực tiếp
29	Trần Thanh Thúy	221058932	1.100	Gửi trực tiếp
30	Đặng Mai Thanh Như	054185001915	3.500	Gửi trực tiếp
31	Nguyễn Tấn Thương	054060004305	5.397	Gửi trực tiếp
32	Nguyễn Tấn Thuận	054067000304	49.558	Gửi trực tiếp
33	Trần Thế Chung	054063002077	1.800	Gửi trực tiếp
34	Trần Thế Sang	221262499	100	Gửi trực tiếp
35	Huỳnh Thanh Lại	054084011310	5.500	Gửi trực tiếp

Stt	Họ và tên	Số ĐKSH	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Hình thức nhận phiếu biểu quyết
36	Nguyễn Thị Kim Loan	054172007669	1.800	Gửi trực tiếp
37	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	054172009860	1.400	Gửi trực tiếp
38	Dương Vũ Hải	054083008588	2.000	Gửi trực tiếp
39	Phạm Ngọc Thiều Thắng	054079009770	2.800	Gửi trực tiếp
40	Nguyễn Văn Bình	054081011317	1.300	Gửi trực tiếp
41	Lê Tiến Sơn	186198323	4.800	Gửi trực tiếp
42	Nguyễn Thị Thu	220952774	6.869	Gửi trực tiếp
43	Đoàn Nhật Ngự	054083010312	400	Gửi trực tiếp
44	Nguyễn Thị Thùy Vân	054181009130	6.800	Gửi trực tiếp
45	Trần Đắc Láo	054078007966	3.500	Gửi trực tiếp
46	Lê Hữu Tuấn	054075009019	3.000	Gửi trực tiếp
47	Trần Ngọc Vũ	054085010120	1.500	Gửi trực tiếp
48	Nguyễn Phan Mỹ Duyên	054194008095	1.700	Gửi trực tiếp
49	Nguyễn Ân	054062004833	2.300	Gửi trực tiếp
50	Nguyễn Xuân Toại	220975161	1.700	Gửi trực tiếp
51	Trần Ái Diệu Liên	054180012073	9.208	Gửi trực tiếp
52	Lê Thị Thu Thúy	054173008598	2.300	Gửi trực tiếp
53	Nguyễn Văn Tường	054070007623	4.100	Gửi trực tiếp
54	Cao Thị Hoàng Anh	054191005329	1.300	Gửi trực tiếp
55	Trần Văn An	056065005701	3.500	Gửi trực tiếp
56	Lê Sĩ Thuần	042071009106	1.000	Gửi trực tiếp
57	Lê Hiệp Điền	054079009684	2.500	Gửi trực tiếp

Stt	Họ và tên	Số ĐKSH	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Hình thức nhận phiếu biểu quyết
58	Lê Phi Công	054083010115	2.300	Gửi trực tiếp
59	Nguyễn Đình Liêm	054073013151	1.200	Gửi trực tiếp
60	Trần Hoài Dạ Vĩ	054071002105	3.000	Gửi trực tiếp
61	Trần Đức Tiến	221059795	5.100	Gửi trực tiếp
62	Phạm Thái Nguyên	054075007723	4.100	Gửi trực tiếp
63	Đỗ Chí Bằng	054080008004	3.300	Gửi trực tiếp
64	Lê Thanh Tùng	054074009951	1.300	Gửi trực tiếp
65	Phan Ngọc Ân	054077000497	3.400	Gửi trực tiếp
66	Nguyễn Anh Tuấn	054078006295	1.500	Gửi trực tiếp
67	Lê Văn Hải	038082026002	5.800	Gửi trực tiếp
68	Lê Văn Hưng	054082007043	400	Gửi trực tiếp
69	Nguyễn Ngọc Trường	054092000414	600	Gửi trực tiếp
70	Đào Công Nhân	054090006015	200	Gửi trực tiếp
71	Huỳnh Tấn Triều	051066013973	2.800	Gửi trực tiếp
72	Nguyễn Thị Phương Hà	042183012603	2.100	Gửi trực tiếp
73	Nguyễn Đình Danh	042073012538	6.300	Gửi trực tiếp
74	Trần Duy Hưng	052074019206	1.400	Gửi trực tiếp
75	Nguyễn Quốc Huy	054078006618	2.800	Gửi trực tiếp
76	Nguyễn Thị Dung	001186043671	1.800	Gửi trực tiếp
77	Phan Thị Phú	054182007825	2.200	Gửi trực tiếp
78	Vi Hoàng Linh	054077005892	2.100	Gửi trực tiếp
79	Nguyễn Văn Thao	054075000880	1.100	Gửi trực tiếp

Stt	Họ và tên	Số ĐKSH	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Hình thức nhận phiếu biểu quyết
80	Phạm Viết Thanh	221042710	1.400	Gửi trực tiếp
81	Nguyễn Nghĩa Giang	040076001461	1.900	Gửi trực tiếp
82	Nguyễn Quốc Huy	07907915217	291	Email
83	Nguyễn Phú Liệu	033066011112	5.000	Gửi trực tiếp
84	Trần Kim Phụng	220790985	1.700	Gửi trực tiếp
85	UBND tỉnh Đắk Lắk NDD: Nguyễn Tấn Thuận	VSDPWSLD01	10.900.782	Gửi trực tiếp
86	UBND tỉnh Đắk Lắk NDD: Nguyễn Phú Liệu	VSDPWSLD01	3.839.818	Gửi trực tiếp
87	Công ty CP-Tổng Công ty Nước-Môi trường Bình Dương	3700145694	4.487.007	Bưu điện
88	Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một	3702226772	9.207.259	Bưu điện
89	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Biwelco	3702915564	9.207.259	Bưu điện
TỔNG CỘNG:			37.947.685	

THỦ KÝ



Đinh Thị Thanh Huyền

TRƯỞNG BAN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Tấn Thuận

Số: 09/TTr-HĐQT

Đắk Lắk, ngày 19 tháng 8 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đối với
các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/7/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên về việc thông qua chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty tại Báo cáo số 73/BC-CTN ngày 10/8/2026;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2026/NQ-HĐQT ngày 17/8/2026 của Hội đồng quản trị Về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để quyết định chấm dứt hoạt động của Dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận và thực hiện dự án khác thay thế; việc tiếp nhận tài sản hạ tầng nước sạch được đầu tư từ ngân sách nhà nước.

Hội đồng quản trị Công ty lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông như sau:

I. Chấm dứt hoạt động của Dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận và thực hiện dự án khác thay thế

Trên cơ sở kết quả rà soát tình hình triển khai dự án, đánh giá các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện và nghiên cứu các phương án đầu tư thay thế tại Báo cáo số 73/BC-CTN ngày 10/8/2026 của Tổng Giám đốc Công ty, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét:

1. Quyết định chấm dứt hoạt động dự án "Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận" đã được chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của UBND tỉnh Phú Yên (nay là UBND tỉnh Đắk Lắk).

Giao Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục tiếp theo để chấm dứt hoạt động dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư. Tổ chức rà soát, thực hiện việc nghiệm thu, thanh lý các hợp đồng đã ký kết phục vụ dự án; xử lý các quyền, nghĩa vụ, chi phí phát sinh và các nội dung tài chính có liên quan theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.



2. Thống nhất chủ trương đầu tư dự án thay thế dự án "Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận".

Giao Hội đồng quản trị căn cứ thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ Công ty để quyết định đầu tư dự án theo đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty tại Báo cáo số 73/BC-CTN ngày 10/8/2026.

II. Về việc tiếp nhận tài sản hạ tầng nước sạch được đầu tư từ ngân sách Nhà nước

Ngày 14/8/2026, UBND tỉnh Đắk Lắk có Công văn số 12642/UBND-ĐTKT đề nghị triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ bất thường để xem xét, thông qua việc tiếp nhận các tài sản kết cấu hạ tầng nước sạch được đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước và ghi tăng vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Nghị định số 43/2022/NĐ-CP và báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh.

Việc tăng vốn nhà nước tại doanh nghiệp sẽ dẫn đến thay đổi vốn điều lệ của Công ty, do đó căn cứ khoản 2 Điều 6 Điều lệ Công ty quy định: "Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật".

Từ những căn cứ trên, HĐQT thực hiện việc lấy ý kiến ĐHCĐ về nội dung:

Thông qua việc tiếp nhận các tài sản kết cấu hạ tầng nước sạch được đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước và ghi tăng vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Nghị định số 43/2022/NĐ-CP và thay đổi vốn điều lệ của Công ty theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Điều lệ Công ty.

III. Thời hạn biểu quyết:

- Kính đề nghị quý cổ đông biểu quyết theo Phiếu biểu quyết kèm theo Tờ trình này và gửi kết quả về Hội đồng quản trị Công ty chậm nhất đến **11h30 phút ngày 18/9/2026 (thứ Sáu)** để kiểm phiếu theo quy định.

- Địa chỉ nhận lại Phiếu biểu quyết: 05 Hải Dương, phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Thuận

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

(Kèm theo Tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 19/8/2026 của Hội đồng quản trị)

1. Thông tin về doanh nghiệp

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 05 đường Hải Dương, phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk
- Mã số doanh nghiệp: 4400115690

2. Thông tin về cổ đông

- Họ và tên cổ đông:
- Địa chỉ liên lạc/trụ sở (tổ chức):
- Quốc tịch:
- Số ĐKSH:
- Người đại diện (đối với cổ đông là tổ chức):
- Căn cước công dân người đại diện:
- Địa chỉ liên lạc người đại diện:
- Số cổ phần nắm giữ:
- Số phiếu biểu quyết tương ứng:

3. Thời hạn phải gửi về công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời

Chậm nhất đến 11 giờ 30 phút ngày 18/9/2026

4. Vấn đề cần lấy ý kiến cổ đông:

a. Quyết định chấm dứt hoạt động dự án "Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận" đã được chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của UBND tỉnh Phú Yên (nay là UBND tỉnh Đắk Lắk). Giao Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục tiếp theo để chấm dứt hoạt động dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư. Tổ chức rà soát, thực hiện việc nghiệm thu, thanh lý các hợp đồng đã ký kết phục vụ dự án; xử lý các quyền, nghĩa vụ, chi phí phát sinh và các nội dung tài chính có liên quan theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến

b. Thống nhất chủ trương đầu tư dự án thay thế dự án "Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận". Giao Hội đồng quản trị căn cứ thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ Công ty để quyết định đầu tư dự án theo đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty tại Báo cáo số 73/BC-CTN ngày 10/8/2026.

☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến



c. Thông qua việc tiếp nhận các tài sản kết cấu hạ tầng nước sạch được đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước và ghi tăng vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Nghị định số 43/2022/NĐ-CP và thay đổi vốn điều lệ của Công ty theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

☐ Tán thành

☐ Không tán thành

☐ Không có ý kiến

Đắk Lắk, ngày tháng 9 năm 2026

Chữ ký xác nhận của cổ đông

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị



Nguyễn Tấn Thuận



Số: 75 /BC-CTN

Đắk Lắk, ngày 10 tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Về việc đề xuất chấm dứt hoạt động dự án đầu tư "Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận" và đề xuất dự án thay thế

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên

Căn cứ Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của UBND tỉnh Phú Yên (nay là UBND tỉnh Đắk Lắk) về chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thuộc dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/7/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên về việc thông qua chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận;

Căn cứ văn bản số 11182/UBND-CNXD ngày 22/7/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk V/v khẩn trương xây dựng phương án và di dời công trình thu nước Hoà An phục vụ thi công dự án Kè chống sạt lở bờ tả sông Ba kết hợp phát triển hạ tầng đô thị đoạn qua thôn Vĩnh Phú;

Theo tình hình triển khai dự án "Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận", trên cơ sở rà soát tiến độ thực hiện, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư, các điều kiện triển khai thực tế của dự án và yêu cầu của UBND tỉnh Đắk Lắk, Tổng Giám đốc Công ty kính báo cáo Hội đồng quản trị xem xét chủ trương chấm dứt hoạt động dự án đầu tư và thống nhất phương án đầu tư dự án thay thế, như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

Dự án "Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận" được UBND tỉnh Phú Yên (nay là UBND tỉnh Đắk Lắk) chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 29/6/2025. Một số thông tin chủ yếu của dự án như sau:

- Tên dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận.

- Địa điểm thực hiện: xã Sơn Thành, xã Tây Hòa, xã Phú Hòa 1 và phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk.

- Diện tích sử dụng đất: Khoảng 9,42 ha.

- Mục tiêu đầu tư: Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hoà và các khu vực lân cận để thay thế cho nguồn nước tại Hoà An không khai thác

được do bị ảnh hưởng bởi công trình Kè chống sạt lở bờ tả Sông Ba kết hợp phát triển hạ tầng đô thị đoạn qua thôn Vĩnh Phú; đầu tư xây dựng mới nhà máy để khai thác nguồn ổn định, xử lý và phân phối nước sạch để cấp nước cho các vùng hiện hữu của Nhà máy nước Tuy Hoà và đáp ứng nhu cầu phát triển của các vùng cấp nước hiện hữu theo quy hoạch cấp nước vùng.

- Quy mô dự án: Xây dựng mới Nhà máy nước đáp ứng công suất 50.000 m³/ngày đêm, bao gồm các hạng mục chính: công trình thu và trạm bơm nước thô; nhà máy xử lý nước; tuyến ống truyền tải nước sạch; cải tạo Nhà máy nước Tuy Hoà.

- Tiến độ thực hiện: Hoàn thành toàn bộ dự án trong thời gian 33 tháng kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư, trong đó thời gian thi công xây dựng khoảng 24 tháng (từ tháng 6/2025 đến tháng 3/2028).

- Tổng mức đầu tư: Khoảng 992 tỷ đồng (trong cơ cấu nguồn vốn đầu tư, vốn của Công ty khoảng 148,8 tỷ đồng (chiếm khoảng 15% tổng mức đầu tư), phần còn lại khoảng 843,2 tỷ đồng (chiếm khoảng 85%) dự kiến huy động từ các tổ chức tín dụng và có 49,6 tỷ đồng do Công ty cổ phần nước Aqua One cam kết hỗ trợ tài chính).

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI DỰ ÁN VÀ NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮT

1. Kết quả triển khai thực hiện dự án

Sau khi được UBND Tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư, Công ty đã khẩn trương tổ chức triển khai các thủ tục chuẩn bị đầu tư theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường và các quy định có liên quan.

Đến thời điểm lập báo cáo, Công ty đã hoàn thành một số công việc quan trọng, bao gồm: Khảo sát địa hình phục vụ công tác lập dự án đầu tư; Khảo sát địa chất công trình; Khảo sát địa chính phục vụ công tác thu hồi đất, giao đất và lập hồ sơ địa chính. Các công việc nêu trên đã được nghiệm thu, thanh toán theo đúng quy định và là cơ sở quan trọng để triển khai các bước tiếp theo của dự án.

Bên cạnh đó, Công ty đã tổ chức thực hiện đồng thời nhiều nội dung trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, cụ thể:

- Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư: Hồ sơ cơ bản đã được đơn vị tư vấn hoàn thiện và chuyển đơn vị tư vấn thẩm tra.

- Thực hiện công tác thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi.

- Lập Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: Hồ sơ đã được hoàn thiện theo ý kiến của chính quyền địa phương.

- Thoả thuận đấu nối điện với điện lực; Thoả thuận vị trí lắp đặt tuyến ống cấp nước với Sở Xây dựng.

- Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường: Đã hoàn thiện báo cáo ĐTM và thực hiện tham vấn cộng đồng. Tuy nhiên, theo Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hoá thủ tục hành chính thì dự án chỉ thực hiện thủ tục đăng ký môi trường khi dự án đi vào vận hành.

- Phối hợp với chính quyền địa phương triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án. Đối với công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, Hội đồng nhân dân Tỉnh đã thông qua danh mục dự án phải thu hồi đất; UBND xã Sơn Thành đã ban hành kế hoạch thu hồi đất và thông báo thu hồi đất đối với các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan. Đồng thời, Công ty đã ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng theo quy định.

Có thể thấy, mặc dù dự án chưa bước sang giai đoạn thi công xây dựng, nhưng Công ty đã tập trung đáng kể nguồn lực về tài chính, nhân lực và thời gian để triển khai các thủ tục chuẩn bị đầu tư, thể hiện quyết tâm thực hiện dự án theo đúng chủ trương đã được phê duyệt.

2. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai

2.1. Khó khăn về nguồn vốn đầu tư:

Theo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, dự án có tổng mức đầu tư khoảng **992 tỷ đồng**. Tuy nhiên, hiện nay nguồn vốn đối ứng của Công ty chỉ khoảng **50,4 tỷ đồng**, không đáp ứng yêu cầu về tỷ lệ vốn tự có để làm cơ sở huy động vốn vay theo quy định của các tổ chức tín dụng. Đến nay, Công ty vẫn chưa thu xếp, huy động được nguồn vốn vay để triển khai dự án, dẫn đến không đủ điều kiện về nguồn vốn thực hiện, ảnh hưởng đến tiến độ lập, thẩm định và phê duyệt dự án.

Ngoài ra, đây là dự án có quy mô vốn rất lớn so với năng lực tài chính của Công ty, do đó tính khả thi của dự án phụ thuộc đáng kể vào khả năng huy động nguồn vốn bên ngoài và sự tham gia hỗ trợ của Nhà đầu tư chiến lược. Tuy nhiên, trong tháng 7 năm 2026, Công ty đã có sự thay đổi về cơ cấu cổ đông chiến lược. Theo đó, cam kết hỗ trợ tài chính với giá trị 49,6 tỷ đồng của Nhà đầu tư chiến lược trước đây không còn hiệu lực, làm thay đổi căn bản phương án huy động vốn khi lập dự án.

Đồng thời, việc đầu tư với quy mô lớn sẽ làm tăng giá trị tài sản cố định của Công ty, kéo theo mức chi phí khấu hao tài sản và chi phí tài chính được tính vào giá thành sản xuất, cung cấp nước sạch. Vì vậy, nếu tiếp tục triển khai dự án theo quy mô đã được chấp thuận sẽ làm tăng đáng kể chi phí lãi vay, kéo dài thời gian hoàn vốn, làm cho giá trị tài sản của Công ty tăng cao, tạo áp lực làm tăng giá nước sạch trong những năm tiếp theo, ảnh hưởng trực tiếp đến người sử dụng nước, đặc biệt là người dân.

Trên cơ sở đó, việc xem xét chấm dứt thực hiện dự án để nghiên cứu, lựa chọn phương án đầu tư thay thế có quy mô phù hợp hơn, tận dụng tối đa hạ tầng hiện hữu, giảm nhu cầu vay vốn, tiết kiệm chi phí đầu tư, rút ngắn thời gian triển khai và hạn chế tác động đến giá nước sạch là giải pháp cần thiết, phù hợp với điều kiện thực tế của doanh nghiệp cũng như định hướng phát triển bền vững của ngành cấp nước.

2.2. Khó khăn về tiến độ thực hiện dự án

Ngoài những khó khăn về nguồn vốn, yếu tố tiến độ hiện nay là nguyên nhân quan trọng làm ảnh hưởng đến tính khả thi của dự án.

Theo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, thời gian thực hiện toàn bộ dự án là **33 tháng**, trong đó thời gian chuẩn bị đầu tư, hoàn thiện các thủ tục pháp lý, bồi thường giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất, thẩm định thiết kế, lựa chọn nhà

thầu và thi công xây dựng chiếm phần lớn thời gian thực hiện dự án. Với quy mô đầu tư lớn, nhiều hạng mục công trình trải dài trên nhiều địa bàn và liên quan đến nhiều thủ tục hành chính chuyên ngành, việc hoàn thành dự án theo đúng tiến độ đã được phê duyệt đang gặp rất nhiều khó khăn.

Trong khi đó, UBND Tỉnh đã nhiều lần chỉ đạo Công ty khẩn trương triển khai các giải pháp nhằm **sớm thay thế công trình thu Hòa An**, do công trình hiện hữu chịu ảnh hưởng trực tiếp của Dự án Kè chống sạt lở bờ tả sông Ba kết hợp phát triển hạ tầng đô thị đoạn qua thôn Vĩnh Phú. Đây là nhiệm vụ có tính cấp bách nhằm bảo đảm an toàn nguồn nước thô cho Nhà máy nước Tuy Hòa, tránh nguy cơ gián đoạn cấp nước sinh hoạt cho Nhân dân, các cơ quan, đơn vị, cơ sở y tế, trường học và các khu công nghiệp trên địa bàn.

Qua rà soát tiến độ thực hiện, nếu tiếp tục triển khai dự án theo chủ trương đầu tư đã được phê duyệt, Công ty vẫn phải hoàn thành nhiều thủ tục trước khi có thể khởi công xây dựng, bao gồm:

- Hoàn thiện và thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi;
- Hoàn thiện quy hoạch chi tiết xây dựng;
- Thực hiện đầy đủ các thủ tục về đất đai, môi trường, tài nguyên nước và các thủ tục chuyên ngành khác;
- Hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng;
- Thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán.
- Tổ chức lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng và triển khai thi công các hạng mục công trình.

Ngay cả trong điều kiện thuận lợi nhất, việc hoàn thành toàn bộ các công việc trên và đưa dự án vào khai thác cũng cần khoảng **33 tháng** theo tiến độ đã được chấp thuận. Khoảng thời gian này không đáp ứng yêu cầu cấp bách của UBND Tỉnh về việc sớm thay thế công trình thu Hòa An, đồng thời tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn, ổn định của hệ thống cấp nước nếu công trình hiện hữu tiếp tục chịu tác động của dự án “Kè chống sạt lở bờ tả sông Ba kết hợp phát triển hạ tầng đô thị đoạn qua thôn Vĩnh Phú” đang triển khai.

Như vậy, xét trên phương diện tiến độ, việc tiếp tục triển khai dự án theo quy mô đầu tư đã được chấp thuận không còn là phương án tối ưu trong điều kiện hiện nay. Ngược lại, việc chấm dứt hoạt động dự án để chuyển sang phương án đầu tư có quy mô phù hợp hơn sẽ giúp rút ngắn thời gian thực hiện, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo của UBND Tỉnh, đồng thời vẫn bảo đảm mục tiêu phát triển hệ thống cấp nước theo quy hoạch và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực của doanh nghiệp.

2.3. Đánh giá tổng hợp

Từ các phân tích nêu trên có thể nhận thấy rằng, mặc dù dự án được chuẩn bị công phu và có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển lâu dài của hệ thống cấp nước, song các điều kiện cơ bản bảo đảm tính khả thi của dự án đã có sự thay đổi đáng kể so với thời điểm được chấp thuận chủ trương đầu tư.

390.
Y
N
VƯỜ
V
Đ

Các khó khăn về nguồn vốn, tiến độ thực hiện, khả năng huy động tài chính và yêu cầu cấp bách phải nhanh chóng thay thế công trình thu Hòa An là những yếu tố khách quan tác động trực tiếp đến khả năng tiếp tục triển khai dự án.

Do đó, việc tiếp tục đầu tư theo quy mô và phương án đã được chấp thuận không còn phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty cũng như yêu cầu bảo đảm cấp nước trong giai đoạn hiện nay.

Trên cơ sở đó, việc nghiên cứu, lựa chọn phương án đầu tư thay thế có quy mô phù hợp hơn, thời gian thực hiện nhanh hơn, tổng mức đầu tư thấp hơn nhưng vẫn bảo đảm mục tiêu cấp nước theo quy hoạch là cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế và bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn của doanh nghiệp.

III. NGHIÊN CỨU, ĐÁNH GIÁ CÁC PHƯƠNG ÁN ĐẦU TƯ THAY THẾ

1. Quan điểm và nguyên tắc lựa chọn phương án đầu tư

Việc nghiên cứu phương án đầu tư thay thế được thực hiện trên cơ sở kế thừa mục tiêu của dự án "Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận", đồng thời bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty trong giai đoạn hiện nay.

Các phương án được xem xét trên các nguyên tắc chủ yếu sau:

- Bảo đảm duy trì cấp nước an toàn, liên tục cho Nhà máy nước Tuy Hòa và các khu vực hiện đang được cấp nước.
- Khắc phục kịp thời nguy cơ gián đoạn cấp nước do công trình thu Hòa An bị ảnh hưởng bởi Dự án "Kè chống sạt lở bờ tả sông Ba kết hợp phát triển hạ tầng đô thị đoạn qua thôn Vĩnh Phú".
- Phù hợp với Quy hoạch cấp nước đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
- Có khả năng triển khai trong thời gian ngắn nhất nhằm đáp ứng theo yêu cầu của UBND Tỉnh.
- Có tổng mức đầu tư hợp lý, phù hợp với khả năng cân đối vốn của Công ty.
- Tận dụng tối đa cơ sở hạ tầng, quỹ đất, công trình hiện hữu nhằm giảm chi phí đầu tư.
- Có khả năng mở rộng và kết nối với các dự án đầu tư trong tương lai, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn lâu dài.

Trên cơ sở các nguyên tắc nêu trên, Công ty đã nghiên cứu và đánh giá hai phương án đầu tư thay thế, như sau:

2. Phương án 1: Đầu tư công trình thu nước tại thôn Phú Lộc - Phú Hoà 1

2.1. Vị trí xây dựng

Phương án 1 lựa chọn vị trí khai thác nước mặt tại bờ tả sông Ba, khu vực thôn Phú Lộc, cách công trình thu Hòa An khoảng 3,5 km về phía thượng lưu.

Đây là vị trí nằm trên phần đất hiện có của Công ty, do đó thuận lợi trong việc triển khai đầu tư vì không phải thực hiện thủ tục về đất đai, rút ngắn đáng kể thời gian chuẩn bị đầu tư và công tác giải phóng mặt bằng.

Mặc dù vị trí này vẫn nằm trong khu vực dự báo chịu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và nước biển dâng, song theo kết quả theo dõi thực tế nhiều năm qua, khu vực này chưa từng xảy ra hiện tượng cạn kiệt nguồn nước hoặc nhiễm mặn ảnh hưởng đến khả năng khai thác nước phục vụ cấp nước sinh hoạt.

2.2. Đánh giá nguồn nước

Qua tổng hợp số liệu quan trắc và kinh nghiệm vận hành hệ thống cấp nước trong nhiều năm, nguồn nước tại khu vực Phú Lộc có các ưu điểm sau:

- Lưu lượng nước ổn định, bảo đảm đáp ứng nhu cầu khai thác từ khoảng 30.000 m³/ngày đêm đến 50.000 m³/ngày đêm.
- Chưa ghi nhận hiện tượng nhiễm mặn hay cạn kiệt tại vị trí khai thác.
- Khoảng cách đến ranh giới xâm nhập mặn tại thời điểm bất lợi nhất vẫn còn khoảng 3 km.
- Có khả năng khai thác ngay sau khi hoàn thành công trình.

2.3. Quy mô đầu tư

Theo phương án nghiên cứu, dự án bao gồm các hạng mục chủ yếu sau:

- Xây dựng công trình thu nước mặt công suất 50.000 m³/ngày đêm.
- Đầu tư trạm bơm nước thô và hệ thống thiết bị bơm.
- Đầu tư hệ thống điện động lực, điều khiển và tủ điện.
- Tận dụng một phần thiết bị bơm hiện có tại công trình thu Hòa An nhằm giảm chi phí đầu tư.
- Nâng cấp trạm biến áp hiện hữu (làm việc với Điện lực để nâng cấp hoặc Công ty đầu tư).
- Lắp đặt tuyến ống gang D700 dài khoảng 6.300 m, trong đó khoảng 4.100 m đầu nối vào tuyến ống nước thô hiện hữu và khoảng 2.200 m đầu nối về Nhà máy nước Tuy Hòa.

2.4. Tổng mức đầu tư và tiến độ

- Tổng mức đầu tư dự kiến: khoảng **155 tỷ đồng**.
- Nguồn vốn: Vốn của doanh nghiệp và vốn vay.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2027.

2.5. Đánh giá phương án

- **Ưu điểm:** Thời gian chuẩn bị đầu tư ngắn do tận dụng quỹ đất hiện có của Công ty; Tổng mức đầu tư thấp; Khả năng huy động vốn cao; Tiến độ thực hiện nhanh; Có thể đưa công trình vào khai thác trong thời gian ngắn, đáp ứng yêu cầu thay thế công trình thu Hòa An; Tận dụng được nhiều hạng mục hiện hữu, giảm chi phí đầu tư; Phù hợp với khả năng cân đối tài chính của Công ty.

- **Hạn chế:** Nguồn nước chưa phải là phương án tối ưu cho nhu cầu phát triển dài hạn; Có nguy cơ chịu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và bồi lắng trong tương lai; Khi nhu cầu cấp nước tăng cao, cần tiếp tục nghiên cứu bổ sung nguồn khai thác khác;

Tuy nhiên, các hạn chế nêu trên không ảnh hưởng đến khả năng đáp ứng yêu cầu cấp nước trong giai đoạn trước mắt và trung hạn.

3. Phương án 2 - Đầu tư công trình thu nước tại Định Thọ 1 - Phú Hoà 1

3.1. Vị trí xây dựng

Phương án 2 lựa chọn vị trí khai thác nước tại bờ tả sông Ba khu vực thôn Định Thọ 1 - xã Phú Hoà 1, cách công trình thu Hòa An khoảng 12 km về phía thượng nguồn.

Đây là vị trí nằm ngoài vùng dự báo ảnh hưởng của nước biển dâng nên có lợi thế lớn về an toàn nguồn nước trong dài hạn. Tuy nhiên, khu vực này chưa có hạ tầng kỹ thuật phục vụ dự án và phải thực hiện đầy đủ các thủ tục về quy hoạch, đất đai và giải phóng mặt bằng trước khi triển khai đầu tư.

3.2. Đánh giá nguồn nước

Qua khảo sát, nguồn nước tại khu vực Định Thọ 1 có ưu điểm nổi bật là ổn định hơn về lâu dài, ít nguy cơ bị ảnh hưởng bởi xâm nhập mặn và phù hợp với định hướng phát triển hệ thống cấp nước quy mô lớn.

Tuy nhiên, nguồn nước vẫn chịu ảnh hưởng nhất định từ chế độ vận hành của các hồ thủy điện thượng nguồn. Một số thời điểm trong quá khứ đã ghi nhận lưu lượng nước về hạ du giảm mạnh khi các hồ chứa điều tiết dòng chảy.

Ngoài ra, vị trí xây dựng công trình thu có điều kiện địa hình phức tạp, quỹ đất hạn chế và chịu ảnh hưởng của quy hoạch kè bờ tả sông Ba, dẫn đến việc triển khai đầu tư gặp nhiều khó khăn.

3.3. Quy mô đầu tư

Phương án gồm các hạng mục:

- Công trình thu nước mặt công suất 50.000 m³/ngày đêm.
- Trạm bơm nước thô; Hệ thống điện động lực và điều khiển.
- Đường dây trung thế và trạm biến áp.
- Tuyến ống gang D900 dài khoảng 7.900 m; Tuyến ống gang D700 dài khoảng 6.300 m kết nối với hệ thống hiện hữu.

3.4. Tổng mức đầu tư và tiến độ

- Tổng mức đầu tư dự kiến: khoảng **372 tỷ đồng**.
- Nguồn vốn: Vốn doanh nghiệp và vốn vay.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2029.

3.5. Đánh giá phương án

- **Ưu điểm:** Nguồn nước ổn định hơn trong dài hạn; Ít chịu ảnh hưởng của xâm nhập mặn; Phù hợp với định hướng phát triển lâu dài của hệ thống cấp nước; Có khả năng mở rộng quy mô khai thác trong tương lai.

- **Hạn chế:** Tổng mức đầu tư lớn; Chi phí vận hành cao do tuyến ống nước thô dài và áp lực bơm lớn; Phải thực hiện nhiều thủ tục đất đai, quy hoạch; Tiến độ thực hiện kéo dài; Khó đáp ứng yêu cầu cấp bách về thay thế công trình thu Hòa An.

4. So sánh hai phương án đầu tư:

Qua phân tích có thể thấy:

- Về nguồn nước, Phương án 2 có ưu thế hơn về tính ổn định lâu dài; tuy nhiên Phương án 1 vẫn đáp ứng đầy đủ yêu cầu khai thác trong giai đoạn hiện nay.
- Về tiến độ, Phương án 1 có thể triển khai ngay do tận dụng quỹ đất và công trình hiện hữu, trong khi Phương án 2 cần nhiều thời gian để hoàn thiện thủ tục đầu tư.
- Về tổng mức đầu tư, Phương án 1 chỉ khoảng 155 tỷ đồng, thấp hơn khoảng 217 tỷ đồng so với Phương án 2 và thấp hơn rất nhiều so với dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư.
- Về khả năng huy động vốn, Phương án 1 phù hợp hơn với điều kiện tài chính hiện nay của Công ty.
- Về hiệu quả đầu tư, Phương án 1 cho phép giải quyết ngay yêu cầu cấp nước cấp bách, đồng thời giảm đáng kể áp lực huy động vốn và chi phí tài chính. Sớm bàn giao mặt bằng cho dự án Kè chống sạt lở bờ tả sông Ba kết hợp phát triển hạ tầng đô thị đoạn qua thôn Vĩnh Phú.

5. Đề xuất lựa chọn phương án:

Sau khi xem xét toàn diện các yếu tố về kỹ thuật, nguồn nước, khả năng huy động vốn, tiến độ thực hiện, hiệu quả đầu tư và yêu cầu cấp bách trong việc thay thế công trình thu Hòa An, Công ty nhận thấy **Phương án 1** là phương án phù hợp nhất trong giai đoạn hiện nay.

Việc lựa chọn Phương án 1 không làm thay đổi mục tiêu cấp nước đã được xác định trong quy hoạch mà chỉ điều chỉnh cách thức và lộ trình đầu tư theo hướng phù hợp hơn với điều kiện thực tế của doanh nghiệp. Phương án này vừa đáp ứng yêu cầu bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục cho khu vực cấp nước hiện hữu của Nhà máy nước Tuy Hoà, vừa giảm áp lực huy động vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực và rút ngắn thời gian đưa công trình vào khai thác.

Đối với định hướng phát triển lâu dài, khi nhu cầu sử dụng nước tiếp tục tăng và điều kiện tài chính của Công ty cho phép, sẽ tiếp tục nghiên cứu triển khai đầu tư công trình thu nước tại Định Thọ 1 theo quy hoạch. Các hạng mục được đầu tư của Phương án 1 sẽ được thiết kế theo hướng có khả năng kết nối, kế thừa và sử dụng chung trong giai đoạn tiếp theo, qua đó hạn chế đầu tư trùng lặp, tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả đầu tư của toàn bộ hệ thống cấp nước.

Do vậy lựa chọn Phương án 1 để triển khai đầu tư đáp ứng nguồn nước thô công suất 50.000 m³/ngày. Về nâng cấp khu xử lý NMN Tuy Hoà đáp ứng công suất 50.000 m³/ngày đêm: Tiếp tục thực hiện dự án “Cải tạo, nâng công suất mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Tuy Hoà”, dự án này đã được HĐQT Công ty phê duyệt dự án tại Quyết định số 11/2021/QĐ-HĐQT ngày 12/7/2021 và phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công tại Quyết định số 19/2022/QĐ-HĐQT ngày 16/12/2022. Hiện tại, đã thực hiện hoàn thành giai đoạn 1 của dự án (đã hoàn thành tuyến ống cấp nước phía Bắc đưa vào sử dụng năm 2024).

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

11569
GTY
HÀN
ÁT NƯỚC
YÊN
TỈNH Đ

Trên cơ sở kết quả rà soát tình hình triển khai dự án, đánh giá các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện và nghiên cứu các phương án đầu tư thay thế, Tổng Giám đốc Công ty kính đề nghị Hội đồng quản trị xem xét, thống nhất một số nội dung sau:

1. Thống nhất chủ trương chấm dứt hoạt động dự án "Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Tuy Hòa và các khu vực lân cận" đã được chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của UBND tỉnh Phú Yên (nay là UBND tỉnh Đắk Lắk). Giao Ban điều hành hoàn thiện hồ sơ trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, quyết định theo thẩm quyền. Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua, giao Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục báo cáo UBND tỉnh Đắk Lắk (thông qua Sở Tài chính) để thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động dự án đầu tư theo quy định. Tổ chức rà soát, thực hiện việc nghiệm thu, thanh lý các hợp đồng đã ký kết phục vụ dự án; xử lý các quyền, nghĩa vụ, chi phí phát sinh và các nội dung tài chính có liên quan theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Cho phép triển khai ngay phương án đầu tư thay thế theo Phương án 1, với thông tin chính như sau:

- Tên dự án: Đầu tư xây dựng công trình thu nước mặt công suất 50.000 m³/ngày đêm và tuyến ống truyền dẫn nước thô về Nhà máy nước Tuy Hòa.

- Địa điểm xây dựng: xã Phú Hoà 1 và phường Tuy Hoà, tỉnh Đắk Lắk

- Quy mô đầu tư: Xây dựng công trình thu nước mặt công suất 50.000 m³/ngày đêm; Đầu tư trạm bơm nước thô và hệ thống thiết bị bơm (tận dụng một phần thiết bị bơm hiện có tại công trình thu Hòa An); hệ thống điện động lực, điều khiển và tủ điện; Nâng cấp trạm biến áp hiện hữu; Lắp đặt tuyến ống gang D700 dài khoảng 6.300 mét và phụ kiện kèm theo.

- Tổng mức đầu tư: Khoảng 155 tỷ đồng

- Nguồn vốn: Vốn của doanh nghiệp và vốn vay

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 - 2027

3. Đồng thời tiếp tục thực hiện các hạng mục trong khu xử lý của dự án "Cải tạo, nâng công suất mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Tuy Hòa" để đáp ứng công suất 50.000 m³/ngày đêm.

Kính trình Hội đồng quản trị Công ty xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban KS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Các phòng: KH-KT; TC-KT; PC;
- Lưu: VT, QLDT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Hoàng Lợi

PHỤ LỤC:
DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN CHO CÁC PHƯƠNG ÁN ĐẦU TƯ

1. Phương án 1: Đầu tư công trình thu nước tại thôn Phú Lộc - Phú Hoà 1

STT	Nội dung	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
I	Chi phí xây dựng, thiết bị				122.270.000.000
1	Lắp đặt ống gang D700	mét	6.300	14.500.000	91.350.000.000
2	Xây dựng công trình thu nước mặt công suất 50.000 m ³ /ngày	Công trình	1	16.000.000.000	16.000.000.000
3	Dây điện động lực (cho 04 bơm), dây điều khiển	mét	2.400	4.300.000	10.320.000.000
4	Bơm chìm Q=1200m ³ /h-H=40m (tận dụng 4 bơm Q=500m ³ /h-H=35m và 01 bơm Q=250m ³ /h-H=35m)	Cái	2	1.800.000.000	3.600.000.000
6	Nâng cấp trạm biến áp (dự kiến công suất 750 KVA)	Bộ	1	500.000.000	500.000.000
6	Tủ điện điều khiển tận dụng 1 phần và mới	tủ	1	500.000.000	500.000.000
II	Chi phí QLDA, Tư vấn, chi khác (15% * I)				18.340.500.000
III	Chi phí dự phòng (10%*(I+II))				14.061.050.000
	TỔNG CỘNG				154.671.550.000
	Làm Tròn				155.000.000.000

2. Phương án 2: Đầu tư công trình thu nước tại thôn Định Thọ 1 - Phú Hoà 1

STT	Nội dung	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
I	Chi phí xây dựng, thiết bị				294.380.000.000
1	Xây dựng TBA 1000kVA	Bộ	1	4.000.000.000	4.000.000.000
2	Xây dựng đường dây trung thế 22kv	Mét	2.000	2.000.000	4.000.000.000
3	Lắp đặt ống gang D900	mét	7.900	20.100.000	158.790.000.000
4	Lắp đặt ống gang D700	mét	6.300	14.500.000	91.350.000.000

STT	Nội dung	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
5	Xây dựng công trình thu nước mặt công suất 50.000 m ³ /ngày và nhà điều hành trạm bơm	Công trình	1	20.000.000.000	20.000.000.000
6	Dây điện động lực (cho 03 bơm), dây điều khiển	mét	1.800	4.300.000	7.740.000.000
7	Máy bơm nước thô (dự kiến bơm 1.200 m ³ /h, 60 mét)	Cái	3	2.500.000.000	7.500.000.000
	Tủ điện điều khiển	tủ	1	1.000.000.000	1.000.000.000
II	Chi phí QLDA, Tư vấn, chi khác (15% * I)				44.157.000.000
III	Chi phí dự phòng (10%*(I+II))				33.853.700.000
	TỔNG CỘNG				372.390.700.000
	LÀM TRÒN				372.000.000.000